

*

Số: 27- BC/CBMNNT

Mường Thanh, ngày 3 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư trung ương đảng, khóa XI về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận

Thực hiện công văn 852-CV/BXDDĐ, ngày 31/3/2026 của Đảng ủy phường Mường Thanh V/v xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Bộ Chính trị khóa XI. Chi bộ trường Mầm non Nam Thanh báo cáo với những nội dung cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Chi bộ Trường mầm non Nam Thanh có tổng số 23 đảng viên, trong đó đảng viên chính thức là 22 đồng chí là nữ chiếm 100%; Đảng viên dự bị 1 đ/c. Đảng viên là người dân tộc Thái 02/15 Đ/c chiếm 13,3%.

Trình độ chuyên môn: Đại học: 23/23 đ/c; Cao đẳng 1 đ/c; trung cấp: 0 đ/c

Trình độ lý luận chính trị, trung cấp 3/23 đ/c. Chi bộ có 03 đảng viên là lãnh đạo quản lý. Trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2026, tình hình chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương nơi trường đóng cơ bản ổn định; kinh tế từng bước phát triển, đời sống của Nhân dân từng bước được nâng lên. Đây là điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn cũng như triển khai các nội dung phối hợp liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

***Thuận lợi**

Chi bộ nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, trường học ngày càng chú trọng vai trò của quy chế dân chủ, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm.

Nhà trường đã áp dụng công nghệ vào việc công khai chính vì vậy công tác công khai, minh bạch dễ dàng, thuận tiện cho việc giám sát.

Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên và phụ huynh ngày càng ý thức cao về quyền và nghĩa vụ trong việc tham gia quản lý, giám sát các hoạt động của nhà trường và CBGVCCNV.

100% Đảng viên chi bộ có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ, có ý thức tổ chức kỷ luật, có mối quan hệ tốt với quần chúng nhân dân.

***Khó khăn**

Đặc thù của chi bộ nhà trường được gắn với trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn do vậy thời gian giành cho việc học tập, nghiên cứu các văn bản, Nghị quyết, Chỉ thị của các cấp chỉ đạo về công tác Đảng còn hạn chế. Các đồng chí trong chi ủy đều là cán bộ kiêm nhiệm, thời gian giành cho việc học tập, nghiên cứu về công tác đảng đôi lúc còn chậm, chưa kịp thời.

Năng lực, trình độ và kỹ năng làm dân vận của một số ít giáo viên còn hạn

ché, dẫn đến lúng túng trong giải quyết vướng mắc khi có tình huống.

Một số hoạt động tuyên truyền, hội nghị lấy ý kiến nhân dân, phụ huynh còn khó tổ chức do kinh phí và thời gian hạn hẹp.

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 154-KL/TW

I. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp

1. Tuyên truyền, quán triệt, triển khai kết luận 114- KL/TW gắn với các văn bản của Đảng và nhà nước về công tác dân vận

Chi bộ nhà trường đã tổ chức triển khai việc học tập, quán triệt Kết luận số 120-KL/TW và các văn bản liên quan tới 100% CBQL, GV, NV bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của chi bộ.

Trong 10 năm qua chi bộ đã tổ chức nhiều buổi tuyên truyền, quán triệt cho cán bộ, giáo viên; đảm bảo toàn thể đảng viên tham gia đầy đủ. Hàng năm chi bộ đều chỉ đạo nhà trường xây dựng quy chế dân chủ và được triển khai lồng ghép trong các buổi sinh hoạt định kỳ như họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn và các hoạt động tập thể của nhà trường.

Nhận thức của đội ngũ được nâng lên, nhận thức về công tác dân vận trong tình hình mới được chuyển biến, việc huy động trẻ ra lớp luôn đạt các chỉ tiêu giao, công tác tuyên truyền với phụ huynh về nuôi dạy trẻ theo khoa học đạt kết quả cao

2. Đổi mới nội dung phương thức thực hiện công tác dân vận tại nhà trường.

Tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của phụ huynh và nhân dân; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, trao đổi thông tin với phụ huynh.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội cha mẹ học sinh) để triển khai hiệu quả công tác dân vận.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” trong nhà trường (ví dụ: lớp học thân thiện, bếp ăn an toàn, môi trường xanh – sạch – đẹp...).

Đưa tiêu chí thực hiện công tác dân vận vào đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3. Nhiệm vụ thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến công tác dân vận là tiêu chí đánh giá phân loại thi đua.

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh. Gắn công tác dân vận với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường, trọng tâm là nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh đổi mới phương thức dân vận theo hướng gần dân, sát dân, lắng nghe và kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của phụ huynh và nhân dân. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và trao đổi thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương và Hội cha mẹ học sinh trong thực hiện công tác dân vận; xây dựng và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” phù hợp với điều kiện

thực tế của nhà trường. Đưa nội dung dân vận vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức.

II. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến công tác dân vận

Tổ chức học tập, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác dân vận đến toàn thể cán bộ, viên chức. Cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở; quy chế tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ trong thực hiện công tác dân vận.

Lồng ghép công tác dân vận trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; Gắn công tác dân vận với cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

III. Nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách pháp luật

1. Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn CBGV-CVN thực hiện chính sách pháp luật (Nội dung, hình thức, số liệu hàng năm, tỷ lệ)

a) Nội dung tuyên truyền

Nhà trường tập trung tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các văn bản liên quan đến lĩnh vực giáo dục mầm non, công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Giáo dục, Luật Trẻ em và các quy định về đạo đức nhà giáo. Đồng thời, lồng ghép tuyên truyền về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực thi công vụ, nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân.

b) Hình thức tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được triển khai đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường như:

Tổ chức học tập, quán triệt trong các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn.

Lồng ghép trong các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Tuyên truyền qua bảng tin nội bộ, tài liệu, văn bản, nhóm Zalo, Facebook, website nhà trường.

Thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành.

c) Kết quả thực hiện (số liệu, tỷ lệ)

Hàng năm, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia học tập, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tỷ lệ CBGV-CNV chấp hành tốt các quy định đạt 100%.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện các quy định của ngành, quy định về đạo đức nhà giáo.

Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm pháp luật hoặc vi phạm quy định phải xử lý kỷ luật (nếu có thì bạn điều chỉnh lại cho đúng thực tế).

2. Thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý điều hành

Trong thời gian qua, việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường được triển khai tương đối đồng bộ, gắn với hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám hiệu và các tổ chức trong nhà trường.

Các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên đều được công khai và đưa ra tập thể thảo luận trước khi quyết định. Việc phân công nhiệm vụ, đánh giá xếp loại, xét thi đua, khen thưởng được thực hiện trên cơ sở công khai, minh bạch, đảm bảo khách quan.

Bên cạnh đó, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính, các khoản thu – chi, chế độ chính sách theo quy định. Các thông tin được niêm yết tại bảng tin và thông báo trong các cuộc họp, giúp cán bộ, giáo viên nắm bắt đầy đủ.

3. Thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc

Nhà trường duy trì thực hiện dân chủ thông qua các hình thức như họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn và trao đổi trực tiếp giữa lãnh đạo với cán bộ, giáo viên.

Hội nghị cán bộ, viên chức được tổ chức hằng năm theo quy định, tạo điều kiện để tập thể tham gia đóng góp ý kiến vào phương hướng, nhiệm vụ cũng như các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường.

Ngoài ra, việc trao đổi, đối thoại trong quá trình làm việc được thực hiện tương đối thường xuyên, giúp kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên và giải quyết những vấn đề phát sinh.

2. Công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân và người đứng đầu.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, đối thoại với phụ huynh và nhân dân theo quy định; bố trí thời gian, địa điểm tiếp nhận ý kiến, phản ánh, kiến nghị của phụ huynh học sinh một cách thuận tiện, phù hợp với điều kiện thực tế.

Công tác tiếp dân được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: tiếp trực tiếp tại trường, thông qua các buổi họp phụ huynh, đối thoại định kỳ, các kênh thông tin như điện thoại, Zalo, Facebook nhóm lớp... Qua đó, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ huynh và nhân dân để có biện pháp xử lý, giải quyết phù hợp.

Người đứng đầu nhà trường phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác tiếp dân và đối thoại; trực tiếp lắng nghe, chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Các vấn đề phát sinh được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định, không để kéo dài, gây bức xúc trong phụ huynh và nhân dân.

Hằng năm, nhà trường tổ chức đối thoại với phụ huynh học sinh (ít nhất 1–2 lần/năm học); 100% ý kiến, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý,

Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

IV. Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác dân vận

1. Cải cách thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân

Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc công tác cải cách thủ tục hành chính theo quy định, tập trung vào các thủ tục liên quan trực tiếp đến phụ huynh và người dân như: tuyển sinh, tiếp nhận trẻ, xác nhận hồ sơ, chế độ chính sách đối với trẻ em.

Các thủ tục hành chính được rà soát, đơn giản hóa, công khai, minh bạch về quy trình, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết tại bảng tin và trên các kênh thông tin của nhà trường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trao đổi thông tin với phụ huynh; hạn chế giấy tờ, giảm thời gian đi lại.

Nhà trường bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên hướng dẫn tận tình, giải quyết công việc nhanh chóng, đúng quy định; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân theo hướng thân thiện, chuyên nghiệp.

Kết quả, hằng năm 100% thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn; tỷ lệ hài lòng của phụ huynh đạt 100%; không có phản ánh, kiến nghị về gây phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính

2. Phân công lãnh đạo cơ quan phụ trách công tác dân vận

Nhà trường thực hiện phân công rõ ràng lãnh đạo phụ trách công tác dân vận theo quy định. Đồng chí Hiệu trưởng là người đứng đầu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo

toàn diện công tác dân vận; chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện tại đơn vị.

Các đồng chí Phó Hiệu trưởng được phân công phụ trách từng lĩnh vực cụ thể, đồng thời phối hợp triển khai công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chuyên môn được giao. Cấp ủy chi bộ phân công đảng viên phụ trách, theo dõi công tác dân vận; phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động quần chúng.

Nhà trường cũng phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách các nội dung cụ thể như: tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh, tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên) được giao nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện công tác dân vận trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

Việc phân công được thể hiện rõ trong kế hoạch năm học, quy chế làm việc của nhà trường; đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận.

3. Thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử

Nhà trường quán triệt và triển khai nghiêm túc các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc và quy tắc ứng xử trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao; có thái độ tận tụy, chuẩn mực trong phục vụ nhân dân.

Chú trọng xây dựng môi trường làm việc văn minh, thân thiện; thực hiện tốt chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong nội bộ và với phụ huynh học sinh. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tác phong làm việc khoa học, đúng giờ, đúng quy định; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; giữ gìn hình ảnh nhà giáo mẫu mực.

Nhà trường thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử trong các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi

bộ; gắn với các phong trào thi đua của ngành. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện chưa chuẩn mực.

Kết quả, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở; không có trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử phải xử lý kỷ luật (nếu có bạn điều chỉnh theo thực tế). Góp phần xây dựng hình ảnh nhà trường kỷ cương, trách nhiệm, thân thiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

4. Công tác hòa giải trong nội bộ Nhà trường luôn quan tâm thực hiện tốt công tác hòa giải trong nội bộ, góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất. Các mâu thuẫn, vướng mắc phát sinh trong cán bộ, giáo viên, nhân viên được kịp thời nắm bắt, trao đổi và giải quyết trên tinh thần dân chủ, khách quan, thấu tình đạt lý.

Cấp ủy, Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể (Công đoàn) phát huy vai trò trong công tác hòa giải; chủ động gặp gỡ, lắng nghe, phân tích, vận động để các bên hiểu và chia sẻ, thống nhất hướng giải quyết. Việc hòa giải được thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi chính đáng của các cá nhân, giữ gìn uy tín, hình ảnh của nhà trường.

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cởi mở; tăng cường đối thoại, trao đổi trong sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng nhằm hạn chế

phát sinh mâu thuẫn. Đồng thời, lồng ghép giáo dục kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tinh thần đoàn kết trong đội ngũ.

V. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Nhà trường đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác dân vận nhằm đảm bảo các chủ trương, quy định được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Hàng năm, Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát gắn với nhiệm vụ năm học; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cá nhân, bộ phận.

Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh; thái độ, tinh thần trách nhiệm, phong cách ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc tiếp nhận, giải quyết ý kiến, kiến nghị của phụ huynh; công tác phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể.

Hình thức kiểm tra được thực hiện linh hoạt như: kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng sư phạm; thông qua việc lấy ý kiến phản hồi của phụ huynh, hòm thư góp ý và khảo sát mức độ hài lòng.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, nhà trường kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; đồng thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận. Kết quả kiểm tra được gắn với đánh giá thi đua, xếp loại cuối năm.

Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ, xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, thân thiện, tạo sự đồng thuận của phụ huynh và xã hội

VI. Triển khai phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Dân vận khéo” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Trong thời gian qua, nhà trường đã tích cực triển khai các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là phong trào “Dân vận khéo” trong lĩnh vực giáo dục, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng nhiều nội dung và hình thức thiết thực.

Về nội dung, nhà trường tập trung chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đẩy mạnh phong trào “Dạy tốt – Chăm sóc tốt – Nuôi dưỡng tốt”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh phối hợp với nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ.

Phong trào “Dân vận khéo” được cụ thể hóa bằng các mô hình phù hợp như: “Lớp học thân thiện – phụ huynh đồng hành”, “Giờ đón, trả trẻ thân thiện”, “Bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ”, góp phần tạo sự đồng thuận, tin tưởng của phụ huynh đối với nhà trường.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai gắn với nhiệm vụ chuyên môn của từng cá nhân; mỗi cán bộ, giáo viên đăng ký việc làm cụ thể, thiết thực như nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, yêu thương, chăm sóc trẻ, gần gũi, tôn trọng phụ huynh.

Về hình thức, nhà trường tổ chức phát động thi đua đầu năm học; ký cam kết thi đua; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn; đẩy mạnh tuyên truyền qua bảng tin, nhóm lớp và các kênh thông tin của nhà trường.

Qua triển khai, các phong trào thi đua đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, thân thiện, hiệu quả.

VII- TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 114-KL/TW

1. Kết quả đạt được

Qua 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, về việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân vận đã tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Công tác dân vận ngày càng được quan tâm, thực hiện bài bản, gắn chặt với nhiệm vụ chuyên môn và các phong trào thi đua của đơn vị.

Thông qua việc thực hiện Kết luận, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ được nâng lên; phong cách làm việc có nhiều đổi mới theo hướng gần gũi, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của phụ huynh. Quy chế dân chủ ở

cơ sở được phát huy, góp phần xây dựng môi trường giáo dục công khai, minh bạch, đoàn kết.

Các hoạt động tuyên truyền, vận động phụ huynh được đẩy mạnh, tạo sự đồng thuận và phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhiều mô hình “Dân vận khéo” được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Bên cạnh đó, việc thực hiện Kết luận còn góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, cải cách hành chính trong nhà trường; hạn chế tình trạng đơn thư, kiến nghị; củng cố niềm tin của phụ huynh và xã hội đối với ngành giáo dục mầm non.

Nhìn chung, việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đã tạo động lực thúc đẩy nhà trường phát triển toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được quan tâm, các nội dung về dân chủ từng bước được cụ thể hóa phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Hoạt động quản lý, điều hành có nhiều chuyển biến theo hướng công khai, minh bạch, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên được tham gia ý kiến vào các vấn đề chung.

Nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về thực hiện dân chủ được nâng lên; tinh thần trách nhiệm trong công việc được cải thiện. Mọi quan hệ trong nội bộ nhà trường cơ bản ổn định, có sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

Việc công khai các nội dung theo quy định được thực hiện tương đối đầy đủ, góp phần hạn chế những thắc mắc phát sinh. Công tác kiểm tra, giám sát bước đầu được quan tâm, giúp kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong quá trình thực hiện.

Nhìn chung, việc thực hiện quy chế dân chủ đã góp phần tạo môi trường làm việc ổn định, tăng cường sự đồng thuận, hỗ trợ tích cực cho việc hoàn thành nhiệm vụ của nhà trường.

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền, quán triệt về dân vận ở một số thời điểm còn chưa thường xuyên, nội dung chưa thật sự phong phú, hấp dẫn.

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, giáo viên về vai trò, ý nghĩa của công tác dân vận chưa đầy đủ; việc triển khai đôi lúc còn mang tính hình thức.

Công tác phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh trong một số hoạt động chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả chưa đồng đều.

Công tác kiểm tra, giám sát tuy đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên, chưa sâu sát; việc đánh giá hiệu quả công tác dân vận còn chung chung.

2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Năng lực, kỹ năng làm công tác dân vận của một số cán bộ, giáo viên còn hạn chế, nhất là kỹ năng giao tiếp, nắm bắt tâm lý phụ huynh.

Công tác phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh, các tổ chức đoàn thể có lúc chưa chặt chẽ, thiếu thường xuyên.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc triển khai các hình thức dân vận mới.

3. Bài học kinh nghiệm

Qua quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW về công tác dân vận, nhà trường rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của chi bộ, Ban giám hiệu đối với công tác dân vận; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, gắn với mọi hoạt động của nhà trường.

Phải gắn công tác dân vận với nhiệm vụ chuyên môn, các phong trào thi đua và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, tránh hình thức.

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu; xây dựng đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, gần gũi, tôn trọng phụ huynh và trẻ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đảm bảo công khai, minh bạch trong các hoạt động; lắng nghe và giải quyết kịp thời ý kiến, kiến nghị của phụ huynh.

V- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục xác định công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW gắn với nhiệm vụ năm học và các phong trào thi đua của đơn vị.

Cụ thể:

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên về vị trí, vai trò của công tác dân vận trong tình hình mới.

Gắn công tác dân vận với nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; lấy chất lượng giáo dục và sự hài lòng của phụ huynh làm thước đo.

Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng môi trường giáo dục công khai, minh bạch, đoàn kết, thân thiện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận, phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh.

Phát triển và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non.

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, ứng xử, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục hạn chế.

II. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác dân vận trong thời gian tới, nhà trường đề xuất một số nội dung sau:

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể hơn về công tác dân vận trong lĩnh vực giáo dục mầm non; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng dân vận cho đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” hiệu quả trong ngành giáo dục.

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ nhà trường triển khai các hình thức dân vận hiện đại, hiệu quả.

Đề nghị chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh và cộng đồng tham gia chăm sóc, giáo dục trẻ.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả Công tác dân vận ở cơ sở của Chi bộ Trường Mầm non Nam Thanh ./.

Nơi nhận:

- Ban XDĐ phường Mùng Thanh; (để b/c)
- Lưu: chi bộ.

**T/M CHI BỘ
BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Nhàn